

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HÀ PHƯƠNG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HÀ PHƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA PHUONG IMPORT EXPORT AND TRADING ONE MEMBER COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HA PHUONG IE&T CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109452332

3. Ngày thành lập: 15/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 1, Xã Thạch Đà, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
2.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
3.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
4.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
5.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại Nhà nước cấm)	4620
7.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
8.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt - Bán buôn thủy sản - Bán buôn rau, quả - Bán buôn cà phê - Bán buôn chè - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng (Điều 6 mục 2 chương II nghị định 67/2016/NĐ-CP);	4632
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

10.	<p>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - - Bán buôn dược phẩm, sinh phẩm y tế và trang thiết bị y tế ; - (Điều 33 Luật Dược năm 2016, Điều 37 Nghị định 36/2016/NĐ-CP) - Bán buôn vật tư y tế: bông, băng, gạc, dụng cụ cứu thương, kim tiêm, khẩu trang y tế, bao cao su,...; - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: máy đo huyết áp, máy trợ thính, - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn các loại chổi, giẻ lau, ... 	4649(Chính)
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng)	4662
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	<p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn hoá chất dùng trong thí nghiệm và y tế (Điều 4, Điều 5, Điều 6, Nghị định 113/2017/NĐ-CP); <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại. 	4669
14.	<p>Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô <p>(Điều 4, Điều 6, Điều 7, Điều 8 Nghị định 86/2014/NĐ-CP)</p>	4931
15.	<p>Vận tải hành khách đường bộ khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô <p>(Điều 4, Điều 6, Điều 7, Điều 8 nghị định 86/2014/NĐ-CP);</p>	4932

16.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 nghị định 86/2014/NĐ-CP).	4933
17.	Cho thuê xe có động cơ	7710
18.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
21.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
22.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
24.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
25.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
26.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh bất động sản, kho ngoại quan)	5210
27.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại năm 2005)	8299
29.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
30.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, trang thiết bị y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - (Điều 33 Luật Dược năm 2016, Điều 37 Nghị định 36/2016/NĐ-CP) - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
31.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn các sản phẩm từ nhựa, thiết bị, nguyên vật liệu và phụ gia ngành nhựa;	4690
32.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
33.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
34.	Sửa chữa thiết bị khác	3319

35.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
36.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
37.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
38.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng (Điều 6 mục 2 chương II nghị định 67/2016/NĐ-CP);	4722
39.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
40.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
41.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
42.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
43.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
44.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
45.	Lập trình máy vi tính	6201
46.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
47.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
48.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
49.	Bốc xếp hàng hóa	5224
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ các hoạt động liên quan vận tải hàng không)	5229
51.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
52.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất các loại chổi, đồ thủ công mỹ nghệ.	3290
53.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất.	7410
54.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng, bao gồm: Khảo sát địa hình; khảo sát địa chất công trình. (Điểm 1 Khoản 20 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Quản lý dự án đầu tư xây dựng (Khoản 20 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP); - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Khoản 35 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP), - - Giám sát thi công xây dựng công trình (Khoản 20 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - - Thi công xây dựng công trình (Khoản 32 Điều 1 Nghị định	7110

	<p>100/2018/NĐ-CP)</p> <ul style="list-style-type: none"> - - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình (Khoản 9 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP); - Lập quy hoạch xây dựng (Điểm 1 Khoản 20 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình, bao gồm: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; thiết kế cơ - điện công trình; thiết kế cấp - thoát nước công trình; thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. (Khoản 20 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP). - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật (Khoản 9 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông (Khoản 9 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (Khoản 9 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án (Khoản 11 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng(Khoản 11 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Đo bóc khối lượng (Khoản 11 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP); - Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng (Khoản 11 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng (Khoản 11 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Kiểm soát chi phí xây dựng công trình (Khoản 11 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng (Khoản 11 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Thiết kế quy hoạch xây dựng (Khoản 7 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - - Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng (Khoản 24, Điều 3 Luật xây dựng năm 2014) - - Quản lý chất lượng xây dựng công trình (Khoản 1 Điều 31 Nghị định 59/2015/NĐ-CP) - Lập dự án đầu tư xây dựng (Điều 52 Luật Xây dựng 2014) 	
55.	<p>Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất đồ dùng gia đình bằng nhựa: xô, chậu, thùng,</p>	2220
56.	<p>Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh</p>	2310

57.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
58.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
59.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
60.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
61.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet. - Bán lẻ các loại hàng hóa qua điện thoại	4791
62.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
63.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
64.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng chi tiết: sản xuất nước muối sinh lý	1104
65.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
66.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng (Điều 8 Nghị định 67/2016/NĐ-CP)	1079
67.	Dịch vụ đóng gói	8292
68.	Bán buôn đồ uống	4633
69.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
70.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Trừ bán súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; Trừ bán lẻ tem và tiền kim khí, vàng, Trừ hoạt động của đấu giá viên	4773
71.	Xây dựng nhà để ở	4101
72.	Xây dựng nhà không để ở	4102
73.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
74.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
75.	Xây dựng công trình điện	4221
76.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
77.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
78.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
79.	Xây dựng công trình thủy	4291
80.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
81.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
82.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
83.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
84.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: Giới tính:
Sinh ngày: Dân tộc: Quốc tịch:
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:
Số giấy chứng thực cá nhân:
Ngày cấp: Nơi cấp:
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN THANH HUYỀN Giới tính: Nữ
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: 30/10/1994 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: 001194005789
Ngày cấp: 22/10/2019 Nơi cấp: CỤC CẢNH SÁT QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH
VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 1, Thôn 1, Xã Thạch Đà, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *Xóm 1, Thôn 1, Xã Thạch Đà, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội